

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số.....387.../XN - SKNN&MT

- Tên mẫu/*Name of sample*: Nước qua máy lọc nước RO FAMY
- Tên/địa chỉ khách hàng/*Name/Address of customer*: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thiên Dương
Số 333 Trường Chinh, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Mô tả mẫu/*Description*: Mẫu còn nguyên niêm phong;
Bảo quản điều kiện thường; Thể tích: 2,0 lít.
- Ngày nhận mẫu/*Date of receiving*: 22/06/2023
- Người lấy/gửi mẫu/*Sampler*: Khách hàng
- Kết quả thử nghiệm/*Test result*

TT No.	Tên chỉ tiêu Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	Giới hạn tham khảo** Reference limit	Phương pháp thử Test method
1.	Asen ^(*)	<0,0010	mg/L	0,01	SMEWW 3125B:2017
2.	Cadimi ^(*)	< 0,0006	mg/L	0,003	SMEWW 3125B:2017
3.	Đồng ^(*)	<0,005	mg/L	2	SMEW 3125B:2017
4.	Florua ^(*)	<0,10	mg/L	1,5	SMEWW 4500 - F D:2017
5.	Chì ^(*)	<0,0020	mg/L	0,01	SMEWW 3125B:2017
6.	Mangan ^(*)	<0,005	mg/L	0,4	SMEWW 3125B:2017
7.	Thủy ngân ^(*)	< 0,0006	mg/L	0,006	SMEWW 3112 B:2017
8.	Nitrit ^(*)	<0,03	mg/L	3	SMEWW 4500 NO ₂ ⁻ B:2017
9.	Nitrat	1,28	mg/L	50	SMEWW 4500 NO ₃ ⁻ E:2017
10.	Coliform ^(*)	0	CFU/250ml	0	TCVN 6187-1:2019
11.	<i>E.coli</i> ^(*)	0	CFU/250ml	0	TCVN 6187-1:2019
12.	<i>Streptococci faecal</i> ^(*)	0	CFU/250ml	0	TCVN 6189-2:2009
13.	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sunfit ^(*)	0	CFU/50ml	0	TCVN 6191-2:1996

- *: Phép thử đã được BoA công nhận/*Accredited test by BoA*
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/*Test result are valid for the submitted sample(s) only.*
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường/*The test report must not be reproduced without the written approval of NIOEH.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/*Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

TT No.	Tên chỉ tiêu Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	Giới hạn tham khảo** Reference limit	Phương pháp thử Test method
14.	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	0	CFU/250ml	0	TCVN 8881:2011

Ghi chú/Note: **: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia QCVN 6-1:2010/BYT ngày 2 tháng 6 năm 2010 đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2023

BỘ PHẬN PHÂN TÍCH
LAB.

KHOA XÉT NGHIỆM VÀ PHÂN TÍCH
MEDICAL TESTING & ENVIRONMENTAL
ANALYSIS DEPARTMENT
TRƯỞNG KHOA
HEAD OF DEPARTMENT

**VIỆN SỨC KHỎE
NGHỀ NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**
NATIONAL INSTITUTE OF OCCUPATIONAL
AND ENVIRONMENTAL HEALTH
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VICE DIRECTOR


Nguyễn.T.Quỳnh Mai Lương.T.Thanh Thủy


Tạ Thị Bình


★Nguyễn Văn Sơn

- *: Phép thử đã được BoA công nhận/Accredited test by BoA
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường/
The test report must not be reproduced without the written approval of NIOEH.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.